

Trung tâm Điện lực Quảng Trạch, chất lượng mặt đường khá tốt và mật độ giao thông trên tuyến đường vào rất thấp nên khả năng xảy ra sự cố tai nạn giao thông rất thấp.

✓ *Phần xây dựng trạm lắp quang*

Vị trí trạm lắp quang nằm cạnh Quốc lộ 8A nên có điều kiện giao thông thuận tiện vào vị trí công trường. Ngoài ra, khối lượng thi công hạng mục trạm lắp quang nhỏ, khối lượng vận chuyển không lớn nên khả năng xảy ra sự cố tai nạn giao thông rất thấp.

3.1.2. Các công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, xử lý chất thải và biện pháp giảm thiểu tác động tiêu cực khác đến môi trường

3.1.2.1. Các công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, xử lý chất thải

a) Các công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, xử lý nước thải

Trong quá trình thi công xây lắp các hạng mục công trình của dự án, nguồn gây ô nhiễm môi trường nước gồm nước thải sinh hoạt của công nhân lao động trên công trường, nước thải xây dựng và nước mưa chảy tràn qua khu vực thi công.

Nước thải sinh hoạt:

Như đã được mô tả ở trên, tổng lượng nước thải sinh hoạt tối đa của 480 cán bộ, công nhân làm việc trên công trường của dự án khoảng $57,6 \text{ m}^3/\text{ngày}$, lượng nước thải lớn nhất tại mỗi cung đoạn thi công là $3,6 \text{ m}^3/\text{vị trí}$. Các biện pháp giảm thiểu tác động từ nước thải sinh hoạt được đề xuất bao gồm:

- Ưu tiên tối đa việc thuê lực lượng lao động là người dân địa phương, có điều kiện tự túc ăn ở, giảm thiểu nước thải sinh hoạt tại các lán trại;
- Đối với nước thải sinh hoạt phát sinh tại các cung đoạn thi công: Dự án có 16 khu vực công trường thi công, bố trí trên mỗi cung đoạn thi công 01 nhà vệ sinh di động loại có kích thước $90 \text{ cm} \times 130 \text{ cm} \times 242 \text{ cm}$, dung tích bể chứa chất thải là 1000 lít, bể chứa nước sạch dự trữ là 400 lít. Hợp đồng với đơn vị có chức năng định kỳ thu gom, vận chuyển, xử lý theo đúng quy định.

Nước thải xây dựng:

Nước thải phát sinh trong quá trình xây dựng hồ móng gồm: Công tác thi công đào hồ móng sẽ được ưu tiên tiến hành vào mùa khô. Để giảm thiểu đến mức thấp nhất ảnh hưởng của quá trình thi công đến môi trường, Ban QLDA các công trình điện miền Trung, các nhà thầu thi công thực hiện các biện pháp lắng sơ bộ nước thải xây dựng trước khi thải ra nguồn tiếp nhận, cụ thể: trong quá trình đào móng sẽ bố trí hố thu tại gốc hồ móng để lắng đọng chất lơ lửng trước khi bơm, tuyệt đối không được bơm nước hồ móng đổ trực tiếp vào các ao, hồ nuôi trồng thủy sản.

Bố trí 01 hố lắng tạm tại mỗi vị trí thi công móng cột với dung tích 5 m^3 để thu gom và lắng chất lơ lửng trong nước thải phát sinh trong quá trình xây dựng.

Nước mưa chảy tràn:

Trong quá trình tổ chức thi công, tại các vị trí xây dựng với diện tích, quy mô nhỏ, tổ chức thi công dứt điểm từng móng, thời gian thi công 1 móng ngắn (trung bình khoảng 1 - 2 tháng/ vị trí). Do đó, quá trình thi công không ảnh hưởng đến úng ngập cho khu vực.

- Nước mưa chảy tràn tại vị trí thi công móng cột: Đào rãnh thu và thoát nước có độ dốc đáy từ 1 - 3%; bố trí các hố thu nước kết hợp lắng đọng theo chiều dài rãnh để tách

chất rắn lơ lửng có kích thước lớn bị cuốn trôi theo nước mưa chảy tràn trên công trường trước khi xả vào nguồn tiếp nhận. Móng cột sau khi thi công phải được đầm nén, kê móng, xây rãnh thoát nước và trồng cỏ bảo vệ.

- Nước mưa chảy tràn tại 16 bãi tập kết nguyên vật liệu, thiết thi công: Thực hiện thu gom, tập kết chất thải, nguyên vật liệu đúng nơi quy định; vệ sinh công trường, kho bãi, trang thiết bị hàng ngày. Thường xuyên khai thông các khe tụ thủy tự nhiên quanh khu vực kho bãi để đảm bảo thoát hết nước mưa trên bề mặt kho bãi.

b) Các công trình, biện pháp kiểm soát bụi, khí thải

Để giảm thiểu các tác động do bụi, khí thải phát sinh trong giai đoạn thi công xây dựng, Dự án sẽ thực hiện các biện pháp sau:

- Các phương tiện tham gia hoạt động của Dự án phải tuân thủ nghiêm chỉnh quy định về đăng kiểm, an toàn kỹ thuật; phương tiện vận chuyển chở đúng trọng tải; che phủ bạt kín khi vận chuyển, không để rơi vãi vật liệu.
- Quét dọn, thu gom vật liệu, đất rơi vãi với tần suất 01 lần/ngày.
- Phun rửa các tuyến đường vận chuyển vật liệu trong Dự án với tần suất tối thiểu 01 lần/ngày.
- Thực hiện thi công cuốn chiếu, dứt điểm theo từng khu vực; sử dụng phương tiện thi công dùng nhiên liệu có hàm lượng lưu huỳnh thấp; bố trí cầu rửa xe để rửa sạch bánh xe trước khi ra khỏi công trường; phun ẩm bề mặt trước khi đào đắp các công trình xây dựng với tần suất 03 lần/ngày, tăng tần suất trong mùa khô; phun nước làm ẩm khu vực tập kết nguyên vật liệu trước và sau quá trình tập kết.
- Thường xuyên phun nước, duy trì độ ẩm cao trên bề mặt công trường, bãi chứa nguyên vật liệu, các đoạn đường giao thông vận chuyển nguyên vật liệu vào những ngày không có mưa; sử dụng vòi phun tiêu chuẩn để bề mặt tưới được làm ẩm đều, không gây đọng nước, mất vệ sinh với tần suất 2 lần/ngày.
- Định kỳ bảo dưỡng, vệ sinh các phương tiện, máy móc phục vụ thi công

Chi tiết các biện pháp kiểm soát bụi và khí thải đối với từng hoạt động trong giai đoạn thi công xây dựng như sau:

Giảm thiểu tác động của bụi và khí thải từ phương tiện vận chuyển cơ giới:

Bụi và khí thải phát sinh từ quá trình vận hành phương tiện vận chuyển cơ giới là nguồn thải phân tán nên giải pháp thu gom xử lý là không khả thi. Do vậy, để giảm thiểu tối đa các tác động tiêu cực từ nguồn gây ô nhiễm không khí nêu trên, Dự án sẽ áp dụng các giải pháp quản lý, tổ chức vận chuyển hợp lý nhằm sử dụng hiệu quả nhiên liệu, giảm thiểu lượng khí thải phát sinh. Các biện pháp ngăn ngừa và giảm thiểu ô nhiễm do bụi và khí thải được đề xuất như sau:

- Các phương tiện vận chuyển cơ giới phải được kiểm tra sự phát thải khí theo Tiêu chuẩn Việt Nam đối với CO, hydrocarbon và khói bụi (TCVN 6785:2015). Trên lý thuyết, biện pháp này là khả thi. Tuy nhiên, thực tế hiện nay cho thấy, việc đăng kiểm đối với xe vận tải vẫn còn nhiều hạn chế, đặc biệt là đối với các xe đang sử dụng. Do vậy, để áp dụng được biện pháp này cho dự án, Chủ dự án cam kết đưa các yêu cầu đảm bảo phát thải khí đối với phương tiện vận chuyển cơ giới vào Hồ sơ mời thầu của dự án (yêu cầu có giấy chứng nhận của Cục Đăng kiểm xác nhận đạt tiêu chuẩn phát thải khí);

- Quy định về tải trọng vận chuyển nguyên vật liệu và thiết bị cho Dự án phải được đưa vào hồ sơ mời thầu. Theo đó, các phương tiện vận chuyển không được chở quá trọng tải quy định của nhà sản xuất, hạn chế nổ máy trong thời gian dừng chờ bốc dỡ nguyên vật liệu;
- Các phương tiện vận chuyển được bảo trì, bảo dưỡng theo định kỳ, sử dụng nhiên liệu có hàm lượng lưu huỳnh thấp, sử dụng nhiên liệu đúng với thiết kế của động cơ để giảm thiểu ô nhiễm;
- Giao thông nội bộ trong khu vực công trường phải được phân luồng, tổ chức xe ra vào hợp ý nhằm tránh ùn tắc gây ô nhiễm không khí;
- Các loại xe chuyên chở nguyên vật liệu (đất, cát, đá, xi măng...) phải có đáy thùng kín và được phủ bạt kín để ngăn bụi khuếch tán theo gió và ngăn đất, cát, vật liệu rơi vãi trên đường vận chuyển;
- Các phương tiện vận chuyển không được chở vượt quá thùng xe, thực hiện quét dọn, thu gom đất cát rơi vãi trên đường giao thông khu vực nếu có phát sinh trong quá trình vận chuyển của Dự án;
- Để hạn chế bụi khuếch tán trên mặt đường trong quá trình vận chuyển trên các tuyến đường vào vị trí thi công, hạn chế tốc độ di chuyển của phương tiện cơ giới đi qua tuyến đường vào vị trí công trường.

Giảm thiểu tác động do bụi và khí thải từ hoạt động thi công:

Bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động thi công chủ yếu là bụi khuếch tán từ hoạt động đào, đắp đất và bụi, khí thải của phương tiện thi công cơ giới. Đây là nguồn thải phân tán nên giải pháp thu gom xử lý là không khả thi. Để kiểm soát và giảm thiểu tác động của bụi và khí thải trên công trường, các biện pháp tổ chức thi công, vệ sinh công trường và kiểm soát phương tiện thi công được áp dụng cụ thể như sau:

✓ *Biện pháp tổ chức thi công và vệ sinh công trường*

Đối với hạng mục đường dây 500kV:

- Lắp dựng hàng rào bằng tôn cao tối thiểu 3 m bao xung quanh các khu vực thi công móng trụ điện nhằm cách ly công trường thi công với khu vực xung quanh, nhằm giảm thiểu bụi và đất cát phát tán ra khu vực xung quanh và ngăn chặn người dân vào khu vực đang thi công;
- Mặt bằng thi công các móng cột tại vị trí gần khu vực dân cư phải được phun nước tạo ẩm thường xuyên để hạn chế bụi khuếch tán. Biện pháp phun nước sẽ được thực hiện trong mùa khô và mùa gió, với tần suất 1 lần/ngày hoặc tăng tần suất lên phụ thuộc vào điều kiện thời tiết; phun nước làm ẩm khu vực tập kết nguyên vật liệu trước và sau quá trình tập kết.
- Đẩy nhanh tiến độ thi công bê tông móng cột ĐD để rút ngắn thời gian đào, đắp đất và sớm hoàn trả mặt bằng mượn tạm thi công, bố trí thời gian thi công các vị trí móng cột gần nhà dân vào mùa có hướng gió chủ đạo mà nhà dân không nằm cuối hướng gió so với vị trí thi công.
- Các vật liệu xây dựng dễ gây khuếch tán bụi tập kết ngoài trời như cát, đất đào phải được che phủ bằng bạt hoặc phun nước tạo ẩm để ngăn bụi khuếch tán.
- Quét dọn, thu gom vật liệu, đất rơi vãi tại các khu vực công trường với tần suất 01 lần/ngày.

Đối với hạng mục mở rộng ngăn lộ 500kV:

- Trước khi đi vào thi công, vị trí thi công sẽ được che chắn cẩn thận nhằm cách ly công trường thi công với các hạng mục đang hoạt động khác trong SPP cũng như với khu vực xung quanh, nhằm giảm thiểu bụi và đất cát phát tán ra khu vực xung quanh SPP.
- Phun nước, tạo ẩm cho đất đào và mặt bằng thi công để giảm thiểu lượng bụi khuếch tán. Các khu vực cần tưới nước là đường vào Trạm, đường giao thông nội bộ trong công trường thi công, mặt bằng thi công.
- Các vật liệu xây dựng dễ gây khuếch tán bụi tập kết ngoài trời như cát, đất đào phải được che phủ bằng bạt hoặc phun nước tạo ẩm để ngăn bụi khuếch tán.
- Quét dọn, thu gom vật liệu, đất rơi vãi tại khu vực công trường với tần suất 01 lần/ngày.

✓ *Biện pháp kiểm soát phương tiện thi công*

- Phương tiện thi công cơ giới được sử dụng phải còn trong thời hạn vận hành, không sử dụng các phương tiện đã quá cũ để giảm thiểu mức độ gây ô nhiễm môi trường không khí vì các phương tiện quá cũ phát ra lượng khí thải vượt quá tiêu chuẩn cho phép;
- Các phương tiện thi công cơ giới phải được bảo trì, bảo dưỡng theo định kỳ, sử dụng nhiên liệu có hàm lượng lưu huỳnh thấp, sử dụng nhiên liệu đúng với thiết kế của động cơ để giảm thiểu ô nhiễm.

✓ *Biện pháp giảm thiểu bụi từ hoạt động tập kết, bốc xúc vật liệu*

Để giảm thiểu bụi phát sinh cũng như tác động của bụi từ quá trình tập kết, lưu trữ xi măng tại các điểm tập kết, một số biện pháp được thực hiện như sau:

- Bố trí kho kín có vách che chắn xung quanh và mái tôn để lưu trữ xi măng tại điểm tập kết để ngăn chặn bụi khuếch tán ra môi trường xung quanh trong quá trình lưu trữ;
- Bố trí vị trí kho lưu trữ xi măng trên mặt bằng bãi tập kết thuận tiện để phương tiện vận chuyển vào đến cửa kho nhằm hạn chế bụi khuếch tán trong quá trình bốc dỡ xi măng.
- Thường xuyên vệ sinh nhà kho và mặt bằng kho bãi để thu gom toàn bộ lượng xi măng rơi vãi (nếu có) trong quá trình bốc xếp, lưu trữ.
- Trang bị đầy đủ thiết bị bảo hộ an toàn lao động cho công nhân như khẩu trang, găng tay, quần áo bảo hộ lao động.

c) Các công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, xử lý chất thải rắn sinh hoạt

- Mỗi bãi tập kết nguyên vật liệu, thiết bị thi công đặt 05 thùng rác có 03 ngăn (để chứa riêng chất thải thực phẩm; chất thải có khả năng tái chế, tái sử dụng; chất thải rắn sinh hoạt khác) dung tích mỗi ngăn 20 lít.
- Bố trí 01 kho chứa tạm chất thải rắn sinh hoạt có diện tích 12 m². Hợp đồng với đơn vị có đầy đủ chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý hàng ngày theo đúng quy định.

d) Các công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, xử lý chất thải rắn thông thường

Chất thải rắn từ thực bì phát quang:

Đối với diện tích đất có rừng tự nhiên, rừng trồng sau khi có quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng của cấp có thẩm quyền, chủ rừng phải thực hiện trình tự, thủ tục khai

thác tận dụng gỗ (rừng tự nhiên; rừng trồng) trên diện tích chuyển mục đích sử dụng rừng theo quy định tại Thông tư số 26/2022/TT- BNN và thực hiện bán, tiêu thụ lâm sản theo quy định pháp luật.

Tổng lượng cây cối, thực bì phát quang khoảng 5.169 tấn, bao gồm (phần thân gỗ và cành lớn khoảng 3.575 tấn do chủ rừng tận thu theo đúng quy định; phần còn lại khoảng 1.594 tấn là thực bì thải bỏ từ quá trình phát quang được thu gom thành từng đồng trên diện tích đất sử dụng vĩnh viễn và tạm thời của Dự án, hợp đồng với đơn vị có đầy đủ chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý hàng ngày).

Chất thải rắn xây dựng:

CTR xây dựng phát sinh trong quá trình thi công các hạng mục công trình của dự án chủ yếu là xà bần, bê tông vụn, thiết bị điện và dây điện hỏng, sắt thép vụn, bao xi măng... sẽ được thu gom hàng ngày. Các loại rác thải nào có thể tái sử dụng sẽ được thu gom riêng để sử dụng vào mục đích khác, loại rác thải nào không thể sử dụng lại thì thu gom tập trung và chuyển đến nơi xử lý. Chủ dự án sẽ chịu trách nhiệm đảm bảo công tác BVMT và sẽ yêu cầu nhà thầu xây dựng thực hiện các biện pháp kiểm soát CTR xây dựng cụ thể như sau:

- Các loại chất thải có thể tái chế và tái sử dụng như thiết bị điện và dây điện hỏng, sắt thép vụn, bao xi măng,... sẽ được thu gom, tập trung tại bãi tập kết phế liệu trong khu vực kho, bãi của công trường xây dựng và định kỳ bán cho các cơ sở thu mua phế liệu tại địa phương.
- Các loại chất thải xây dựng không thể tái chế và tái sử dụng như gỗ vụn, ván cốppha vụn, xà bần... sẽ được thu gom, tập trung tại bãi tập kết chất thải của công trường xây dựng và nhà thầu xây dựng sẽ hợp đồng với đơn vị thu gom chất thải tại địa phương đến thu gom và đưa đi xử lý định kỳ. Nhà thầu xây dựng sẽ lựa chọn đơn vị thu gom rác, đơn vị được chọn hợp đồng thu gom rác phải có chức năng pháp lý.
- Đối với đất thừa từ quá trình đào móng:
 - + Khối lượng đất đào tại các vị trí móng trụ được lưu chứa trong phạm vi chiếm đất tạm thời liền kề diện tích chiếm đất vĩnh viễn của móng. Khu vực chứa đất đào bố trí bờ bao cao hơn cốt nền san lấp 0,3 m nhằm ngăn đất hữu cơ lưu chứa chảy tràn khu vực xung quanh. Sau khi hoàn thành công tác đổ bê tông, toàn bộ lượng đất đào được tập trung vào móng để đầm nén, làm kè gia cố móng không đổ thải ra bên ngoài.
 - + Lượng đất đá dư thừa (nếu có) được thu gom và đổ thải tại 05 bãi đổ thải với tổng diện tích 4,23 ha (vị trí 01 tại xã Diễn Phú, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An: diện tích 0,23 ha, dung tích chứa 5.750 m³ theo biên bản thỏa thuận ngày 8 tháng 11 năm 2023; vị trí 02 tại xã Diễn Phú, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An: diện tích 0,20 ha, dung tích chứa 5.000 m³ theo biên bản thỏa thuận ngày 8 tháng 11 năm 2023; vị trí 03 tại xã Thượng Tân Lộc, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An: diện tích 0,60 ha, dung tích chứa 15.000 m³ theo biên bản thỏa thuận ngày 8 tháng 11 năm 2023; vị trí 04 tại xã Thượng Tân Lộc, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An: diện tích 2,40 ha, dung tích chứa 60.000 m³ theo biên bản thỏa thuận ngày 8 tháng 11 năm 2023; vị trí 05 tại xã Thượng Tân Lộc, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An: diện tích 0,80 ha, dung tích chứa 20.000 m³ theo biên bản thỏa thuận ngày 8 tháng 11 năm 2023). Hiện trạng các khu vực bãi thải đang là đất trống với địa hình trũng, thấp do Ủy ban nhân dân các xã và hộ dân quản lý. Các lớp đất đá đổ thải được lu lèn chặt để ngăn sạt lở và bị nước

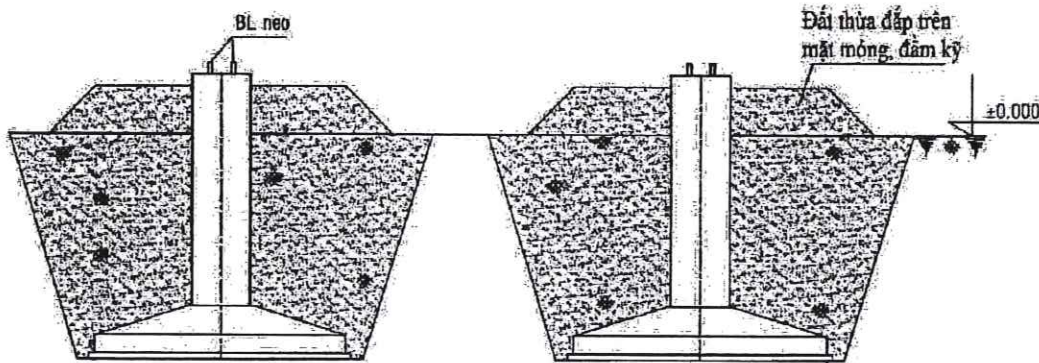
mưa cuốn trôi. Kết thúc đổ thải sẽ san gạt bề mặt bãi thải cho bằng phẳng, tạo độ dốc thoát tự nhiên và bàn giao cho chủ sử dụng đất, địa phương quản lý sử dụng.

+ Việc tận dụng đất đá thải của Dự án phải được thực hiện theo quy định của Luật Khoáng sản và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

+ Chỉ đổ đất, đá thải phát sinh trong quá trình thi công vào bãi thải sau khi bãi thải đã được thi công theo thiết kế kỹ thuật được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

+ Áp dụng các biện pháp kỹ thuật và quản lý bãi thải nhằm phòng chống cuốn trôi, sạt lở đất, đá; bảo đảm việc đổ đất thải, đá thải, phế thải xây dựng đáp ứng các yêu cầu về an toàn vệ sinh môi trường.

+ Khoảng 28.000 m³ lớp đất bóc tầng mặt đất trồng lúa tại các vị trí móng trụ được lưu chứa trong phạm vi chiếm đất tạm thời liền kề diện tích chiếm đất vĩnh viễn của móng, đảm bảo chứa đủ khối lượng đất bóc tầng mặt trên. Khu vực chứa đất bóc tầng mặt bố trí bờ bao cao hơn cốt nền san lấp 0,3 m nhằm ngăn đất hữu cơ lưu chứa chảy tràn khu vực xung quanh. Sau khi kết thúc thi công, lượng đất bóc tầng mặt được dùng đắp lên bề mặt móng và mái dốc để trồng cỏ bảo vệ móng cột. Chủ đầu tư có trách nhiệm xây dựng phương án sử dụng tầng đất mặt, thực hiện biện pháp bảo vệ và sử dụng tầng đất mặt của đất chuyên trồng lúa nước theo quy định Điều 14 Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 về việc quy định chi tiết một số điều của Luật trồng trọt về giống cây trồng và canh tác và Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.



Hình 3.1: Cấu hình bố trí đất thừa đắp trên mặt móng

e) Các công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, xử lý chất thải nguy hại

Để giảm thiểu các tác động xấu do CTNH phát sinh trong giai đoạn thi công xây dựng, Dự án sẽ thực hiện các biện pháp sau:

- Các loại chất thải nguy hại tại mỗi cung đoạn thi công được thu gom, phân loại và lưu trữ trong 04 thùng chứa chất thải loại 120 lít có nắp đậy kín, đảm bảo không rò rỉ, bay hơi, rơi vãi, phát tán ra môi trường.
- Các thùng chứa được lưu giữ trong kho chứa chất thải nguy hại tạm thời tại bãi tập kết nguyên vật liệu, thiết bị thi công có diện tích 12 m². Kho chứa chất thải nguy hại có mái che, tường bằng tôn, nền bê tông chống thấm, có bảng tên, biển cảnh báo khu vực chứa chất thải nguy hại.
- Hợp đồng với đơn vị có đầy đủ chức năng để thu gom, vận chuyển, xử lý theo đúng

quy định.

3.1.2.2 Giảm thiểu các tác động của tiếng ồn, độ rung

Để giảm thiểu tiếng ồn từ máy móc, thiết bị và các phương tiện xe cơ giới, Dự án áp dụng các biện pháp sau:

- Sử dụng các phương tiện thi công hiện đại, có mức gây ồn thấp khi thi công.
- Kiểm tra thiết bị thường xuyên và đảm bảo chế độ kiểm định, bảo dưỡng xe, máy theo đúng quy định.
- Không vận hành thiết bị máy móc có độ ồn cao từ 11h30 - 13h00 và từ 22h00 - 6h00 để hạn chế ảnh hưởng đến các hộ dân sống khu vực lân cận.
- Các máy móc cơ giới gây ra chấn động lớn không hoạt động cùng lúc để giảm tần suất cộng hưởng của độ rung.
- Các xe vận chuyển nguyên vật liệu thi công không chạy quá tốc độ 40 km/h và cấm bóp còi khi xe đi qua những nơi đông dân cư, trường học, trạm y tế.
- Công nhân lao động tại hiện trường được trang bị mũ bảo hộ và đủ thiết bị bảo hộ lao động để chống ồn và bụi.
- Tiếng ồn do các phương tiện giao thông vận tải vận chuyển nguyên vật liệu và máy móc, thiết bị thi công trên công trường phải đảm bảo giới hạn cho phép đối với khu vực thi công và nằm trong giới hạn cho phép đối với khu dân cư theo QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn.

3.1.2.3. Giảm thiểu tác động từ việc chiếm dụng đất, di dân, tái định cư

Chủ dự án phối hợp với Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường giải phóng mặt bằng của địa phương (tỉnh Quảng Bình, Hà Tĩnh và Nghệ An) thực hiện tốt chính sách của Nhà nước về bồi thường, giải phóng mặt bằng để đảm bảo cuộc sống của các hộ bị ảnh hưởng sớm được ổn định. Các hoạt động thực hiện kế hoạch xem bảng sau.

Bảng 3.31: Kế hoạch đền bù các hộ bị ảnh hưởng khi thực hiện dự án

Stt	Các hoạt động	Đơn vị chịu trách nhiệm
1	Tổ chức các cuộc họp với các hộ bị ảnh hưởng, chính quyền địa phương, các tổ chức xã hội để thông báo về dự án và các chính sách, lấy ý kiến từ nhân dân	Chủ dự án, Tổ chức làm nhiệm vụ BT-GPMB, UBND các xã liên quan.
2	Điều tra chi tiết và xác nhận các hộ, diện tích đất các loại, tài sản bị ảnh hưởng	Chủ dự án, Tổ chức làm nhiệm vụ BT-GPMB
3	Lấy ý kiến của người dân và các tổ chức bị ảnh hưởng về phương án bồi thường hỗ trợ, tái định cư	Tổ chức làm nhiệm vụ BT-GPMB
4	Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	UBND tỉnh, huyện
5	Chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ	Chủ dự án, Tổ chức làm nhiệm vụ BT-GPMB
6	Thực hiện công tác giải phóng mặt bằng	Chủ dự án, Tổ chức làm nhiệm vụ BT-GPMB
7	Giải quyết khiếu kiện	Chính quyền địa phương các cấp

Để giảm thiểu tác động đến đời sống của người dân do việc thu hồi đất và tránh nảy sinh

các vấn đề xã hội (mâu thuẫn, khiếu kiện...), công tác bồi thường hỗ trợ và tái định cư cần được thực hiện xong trước khi tiến hành thi công xây dựng với nguyên tắc: Đúng về chế độ chính sách, đủ về khối lượng thiệt hại và được thực hiện công khai, minh bạch.

- Với diện tích đất thu hồi vĩnh viễn: phối hợp với hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng của địa phương thực hiện tốt chính sách của Nhà nước về bồi thường, giải phóng mặt bằng, đảm bảo cuộc sống của các hộ bị ảnh hưởng sớm được ổn định.
- Với diện tích đất sử dụng tạm thời: phối hợp với chính quyền địa phương, thỏa thuận, thống nhất hình thức thuê mượn đất, bồi thường cây cối hoa màu trên đất với các hộ gia đình có đất thuộc phạm vi sử dụng tạm; hoàn trả nguyên trạng mặt bằng theo đúng quy định sau khi hoàn thành thi công.
- Với diện tích đất trong hành lang an toàn (không bao gồm móng trụ): phối hợp với chính quyền địa phương các tỉnh: Quảng Bình, Hà Tĩnh, Nghệ An thực hiện hỗ trợ ổn định đời sống sản xuất theo đúng quy định.

a) Giảm thiểu tác động do việc chiếm dụng đất vĩnh viễn

Chủ dự án phối hợp với tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường hỗ trợ và tái định cư của huyện, tỉnh thực hiện đúng quy trình về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ theo quy định, bao gồm:

- Gửi thông báo thu hồi đất đến các hộ dân;
- Tiến hành đo đạc, kiểm kê về đất và tài sản trên đất;
- Lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Các chính sách về bồi thường và hỗ trợ bao gồm: Luật đất đai 2013; Nghị định 47/2014/NĐ-CP; Nghị định 01/2017/NĐ-CP; các quyết định có liên quan đến công tác bồi thường hỗ trợ, tái định cư của các tỉnh Quảng Bình, Hà Tĩnh và Nghệ An. Cụ thể:

- *Đối với đất ở (theo Điều 6 - Nghị định 47/2014/NĐ - CP)*
 - + Trường hợp thu hồi hết đất ở hoặc phần diện tích đất ở còn lại sau thu hồi không đủ điều kiện để ở theo quy định: Nếu hộ gia đình, cá nhân không còn đất ở, nhà ở nào khác trong địa bàn xã, phường, thị trấn nơi có đất ở thu hồi thì được bồi thường bằng đất ở hoặc nhà ở tái định cư (trường hợp hộ gia đình có nguyện vọng bồi thường bằng tiền thì bồi thường bằng tiền); Nếu hộ gia đình, cá nhân còn đất ở, nhà ở khác trong địa bàn xã, phường, thị trấn nơi có đất ở thu hồi thì được bồi thường bằng tiền. Đối với địa phương có điều kiện về quỹ đất ở thì được xem xét để bồi thường bằng đất ở.
 - + Trường hợp trong hộ gia đình có nhiều thế hệ, nhiều cặp vợ chồng cùng chung sống trên một thửa đất ở thu hồi nếu đủ điều kiện để tách thành từng hộ gia đình riêng theo quy định của pháp luật về cư trú hoặc có nhiều hộ gia đình có chung quyền sử dụng một (01) thửa đất ở thu hồi thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ vào quỹ đất ở, nhà ở tái định cư và tình thực tế tại địa phương quyết định mức đất ở, nhà ở tái định cư cho từng hộ gia đình.
 - + Trường hợp trong thửa đất ở thu hồi còn diện tích đất nông nghiệp không được công nhận là đất ở thì hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi được chuyển mục đích sử dụng đất đối với phần diện tích đất đó sang đất ở trong hạn mức giao đất ở tại địa phương, nếu hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu và việc chuyển mục đích sang đất ở phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan nhà nước có thẩm

quyền phê duyệt. Hộ gia đình, cá nhân khi chuyển mục đích sử dụng đất phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật về thu tiền sử dụng đất; thu tiền thuê đất, thuê mặt nước.

- *Đối với đất nông nghiệp:* Toàn bộ diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi vĩnh viễn để xây dựng móng cột sẽ được bồi thường bằng tiền theo giá đất cụ thể do cấp có thẩm quyền phê duyệt đối với từng vị trí, khu vực bị thu hồi.

b) Giảm thiểu tác động đối với đất đai bị ảnh hưởng tạm thời

Giảm thiểu ảnh hưởng đối với đất đai mượn tạm:

Đây là diện tích chỉ sử dụng trong thời gian thi công dự án, bao gồm: Diện tích làm lán trại, kho bãi tập trung; diện tích bãi thi công; diện tích làm đường tạm thi công; diện tích dùng để căng dãi dây... Để hạn chế thấp nhất việc sử dụng đất làm đường thi công tạm, làm bãi tập kết vật liệu thiết bị làm móng cột và để căng rải dây cần thiết thực hiện các biện pháp sau:

- Tận dụng các tuyến đường hiện có để vận chuyển nguyên vật liệu xây dựng, thiết bị lắp dựng cột, dây cáp, các thiết bị khác. Trường hợp nhất thiết phải xây dựng các đoạn đường tạm thì không được xâm phạm vào các công trình văn hoá, di tích lịch sử, tôn giáo, diện tích đất có rừng phòng hộ, rừng sản xuất...
- Phương án tổ chức thi công hợp lý, tăng nhân công, tăng năng suất, thi công dứt điểm đối với từng hạng mục để giảm thời gian chiếm dụng đất tạm thời. Tận dụng khối lượng đất đào để đắp lấp lại hố móng, kê móng cột.
- Trước khi thi công, các Nhà thầu làm việc cụ thể với địa phương và người dân có đất thuộc phạm vi chiếm dụng tạm thời của dự án. Nội dung làm việc bao gồm: Thống nhất vị trí và diện tích của từng vị trí; thống nhất thời gian sử dụng tạm thời; thoả thuận giá trị bồi thường và thời gian chi trả tiền bồi thường.
- Làm việc trực tiếp với người dân để thống nhất các nội dung như:
 - + Phạm vi thuê/mượn đất;
 - + Thời gian thuê/mượn đất;
 - + Giá trị bồi thường các tài sản trên đất (nếu có) như vật kiến trúc, cây trồng...
 - + Giá thuê đất...
- Nhà thầu có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nội dung kể trên và chỉ sử dụng trong phần diện tích đã được thoả thuận, nếu có sự thay đổi về vị trí và quy mô diện tích cần có sự thoả thuận thống nhất lại với chính quyền địa phương và người dân bị ảnh hưởng.
- Sau khi kết thúc thi công, Nhà thầu thi công có trách nhiệm thu dọn mặt bằng (tháo dỡ lán trại, thu dọn nguyên vật liệu xây dựng thừa, đất đá thừa...), san gạt mặt bằng đưa về hiện trạng ban đầu và tiến hành bàn giao cho chính quyền địa phương, người dân.

Hoàn trả mặt bằng mượn tạm:

Đối với diện tích sử dụng tạm thời phục vụ thi công Dự án, sau khi hoàn thành thi công sẽ tiến hành hoàn trả mặt bằng theo các bước sau:

- Dọn dẹp tất cả các thiết bị, vật liệu còn lại trên mặt bằng trên cơ sở giải pháp là tận dụng để sử dụng cho các dự án khác, đối với thiết bị, vật liệu không sử dụng được sẽ bán cho các cơ sở thu mua phế liệu, vật liệu được cấp phép để tái chế.

- Sau thi dọn dẹp mặt bằng sẽ tiến hành bóc lớp đất nền bằng máy múc và xe tải. Lớp đất bóc tách từ nền khu vực chiếm đất tạm được tận dụng để gia cố các khu vực có nguy cơ xói mòn và được đầm nén chặt, trồng cỏ để chống xói mòn.
- San gạt bằng phẳng như trước khi có Dự án, kiểm tra nghiệm thu hoàn trả để trả lại người dân canh tác sản xuất nông nghiệp.
- Đối với các đường tạm phục vụ thi công hiện nay đã tiến hành khảo sát. Tuy nhiên, tại thời điểm thi công đơn vị thi công sẽ tiến hành thỏa thuận với người dân (chủ đất) để thuê đất trong thời gian thi công.
- Hoàn trả nguyên trạng mặt bằng theo đúng quy định sau khi hoàn thành thi công

c) Giảm thiểu ảnh hưởng đến việc sử dụng đất trong hành lang tuyến

Đất đai trong hành lang tuyến:

Với diện tích đất đai trong hành lang an toàn (không bao gồm móng trụ), Chủ dự án phối hợp chính quyền địa phương các tỉnh: Quảng Bình, Hà Tĩnh, Nghệ An thực hiện hỗ trợ cho đất đai bị giảm công năng sử dụng trong hành lang an toàn lưới điện theo đúng quy định.

Cây cối trong hành lang tuyến:

Phương án thiết kế dự án đã xem xét nâng chiều cao cột vượt rừng phòng hộ, rừng đặc dụng và rừng tự nhiên, đảm bảo khoảng cách an toàn từ ngọn cây đến điểm thấp nhất của dây dẫn theo quy định. Rừng sản xuất, cây lâu năm trong hành lang tuyến trong trường hợp không đảm bảo khoảng cách an toàn sẽ được chặt tỉa định kỳ để đảm bảo an toàn hành lang lưới điện theo quy định. Khuyến cáo người dân chuyển đổi cây trồng, không trồng cây phát triển chiều cao trong hành lang tuyến.

Cây cối bị chặt tỉa trong hành lang tuyến sẽ được bồi thường theo quy định.

Nhà ở, công trình trong hành lang tuyến:

Nhà cửa, vật kiến trúc nằm trong HLT sẽ được bồi thường, hỗ trợ đầy đủ theo quy định để di chuyển ra ngoài phạm vi HLT.

Đối với nhà ở, công trình phục vụ sinh hoạt gắn liền với đất của hộ gia đình, cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất phải tháo dỡ toàn bộ hoặc một phần mà phần còn lại không bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định của pháp luật thì chủ sở hữu nhà ở, công trình đó được bồi thường bằng giá trị xây dựng mới của nhà ở, công trình có tiêu chuẩn kỹ thuật tương đương.

Trường hợp phần còn lại của nhà ở, công trình vẫn bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định của pháp luật thì bồi thường theo thiệt hại thực tế.

Đối với nhà, công trình xây dựng khác gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất mà bị tháo dỡ toàn bộ hoặc một phần mà phần còn lại không bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định của pháp luật thì được bồi thường thiệt hại theo quy định UBND tỉnh Quảng Bình, Hà Tĩnh, và Nghệ An.

Đối với công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội gắn liền với đất đang sử dụng không thuộc trường hợp nêu trên thì mức bồi thường tính bằng giá trị xây dựng mới của công trình có tiêu chuẩn kỹ thuật tương đương theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

Giảm thiểu tác động do tái định cư:

Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư: Các hộ phải di dời nhà ở nằm rải rác ở 15 huyện thuộc 3 tỉnh Quảng Bình, Hà Tĩnh, Nghệ An, do đó phương án tái định cư cho các hộ là tái định cư tại chỗ. Các hộ phải di dời nhà ở sẽ nhận tiền bồi thường và mua đất, xây nhà trong thôn/xóm nơi các hộ đang sinh sống để giảm thiểu phải di chuyển đi xa chỗ ở hiện hữu. Đây là phương án khả thi và đã áp dụng cho hầu hết các dự án lưới điện hiện nay. Trong trường hợp, chủ hộ khó khăn trong quá trình tìm kiếm địa điểm tái định cư, Ban bồi thường giải phóng mặt bằng dự án tại các huyện xem xét, tìm kiếm địa điểm phù hợp.

Tiến độ thực hiện công tác tái định cư: Công tác tái định cư cho các hộ phải di dời nhà ở phải hoàn thành trước khi đóng điện vận hành dự án.

Để giảm thiểu các tác động đối với các hộ tái định cư, hoạt động bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được thực hiện với các nội dung sau:

- Sớm thông báo kế hoạch, thời điểm thu hồi đất, di chuyển nhà cửa... để người dân chủ động trong việc xây dựng nhà cửa mới, di dời và ổn định cuộc sống.
- Thực hiện chi trả sớm, đầy đủ các khoản bồi thường, hỗ trợ, trong đó có hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp, ổn định cuộc sống và hỗ trợ tái định cư để người dân chủ động kinh phí xây dựng nơi ở mới và đầu tư cho sản xuất, kinh doanh.
- Việc thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đảm bảo nguyên tắc người dân sau khi tái định cư phải có nguồn lực, cuộc sống tốt hơn khi chưa tái định cư.
- Trong giai đoạn thực hiện giải phóng mặt bằng, chủ dự án, đơn vị tư vấn phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức tham vấn ý kiến của người dân bị ảnh hưởng nhằm ghi nhận những ý kiến của người dân về việc thực hiện dự án, chính sách bồi thường hỗ trợ theo quy định và kiến nghị cấp có thẩm quyền có giải pháp giảm thiểu đến mức thấp nhất có thể những tác động tiêu cực đến đời sống của người dân.
- Tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng khoản tiền được bồi thường, hỗ trợ một cách hiệu quả, chỉ sử dụng cho các mục đích chính đáng, lâu dài như (xây dựng lại nhà cửa, học nghề và đầu tư vào sản xuất, kinh doanh).
- Việc tiếp thu, giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của người dân (nếu có) được thực hiện triệt để, theo đúng quy trình hiện hành, đảm bảo sự minh bạch trong công tác bồi thường hỗ trợ, tái định cư và đảm bảo quyền lợi chính đáng của người dân.

d) Biện pháp giảm thiểu ảnh hưởng đến rừng và đất rừng trong hành lang tuyến

Theo đặc thù của đường dây tải điện trên không và phương án thiết kế, Dự án không thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng rừng trong hành lang tuyến. Do vậy, Chủ dự án sẽ phối hợp với chính quyền địa phương làm việc với các tổ chức, người dân quản lý rừng trong HLT để có sự thống nhất trước khi thực hiện, nhằm giảm thiểu xung đột trong quá trình thực hiện.

Toàn bộ diện tích rừng bị ảnh hưởng phải được phục hồi sau khi kết thúc thi công. Cụ thể các mặt bằng mượn tạm phải được hoàn thổ và trồng lại rừng thay thế theo quy định. Đối với diện tích rừng tại vị trí móng cột đã bị chiếm dụng vĩnh viễn, Chủ dự án có trách nhiệm thuê đơn vị có chức năng để đánh giá hiện trạng đất, rừng cần phải chuyển đổi mục đích sử dụng đất, rừng sang mục đích sử dụng cho Dự án; xây dựng hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất, rừng theo quy định tại Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ trình cấp có thẩm quyền quyết định. Trên cơ sở đó, Chủ dự án sẽ báo cáo UBND tỉnh và Sở NN&PTNT tỉnh để có phương án trồng lại rừng thay thế

theo quy định của theo quy định tại Điều 21 - Luật Lâm nghiệp 2017, Thông tư 25/TT-BNNPTNT. Cây rừng trồng lại phải phù hợp với thảm thực vật rừng xung quanh, không gây tác động xấu đến hệ sinh thái rừng xung quanh. Theo đó, cụ thể biện pháp giảm thiểu tác động do chuyển mục đích sử dụng rừng của Dự án như sau:

- Hạn chế tối đa các vị trí móng trụ điện, đường tạm phục vụ thi công tại các vị trí có rừng tự nhiên.
- Trước khi thi công, Chủ dự án phải thực hiện đầy đủ các thủ tục công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, chuyển mục đích sử dụng đất đối với diện tích đất rừng bị ảnh hưởng bởi dự án theo quy định của pháp luật hiện hành và được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận.
- Chỉ được triển khai thi công tại các vị trí có rừng sau khi được cấp có thẩm quyền cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng rừng theo đúng các quy định pháp luật hiện hành.
- Chỉ được triển khai làm đường tạm tại các vị trí có rừng sau khi được cấp có thẩm quyền cho phép tác động vào rừng theo đúng các quy định hiện hành.
- Chủ đầu tư có trách nhiệm lập phương án trồng rừng thay thế trình Ủy ban nhân dân các tỉnh xem xét chấp thuận và thực hiện phương án trồng rừng thay thế với diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng để thực hiện Dự án theo đúng quy định tại Thông tư số 25/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.
- Chủ đầu tư phối hợp với Ban quản lý rừng đặc dụng Nam Đàn thành lập tổ giám sát bảo vệ rừng trong quá trình thi công dự án, thường xuyên giám sát và kiểm tra tại hiện trường thi công, ngăn chặn các hành vi chặt phá cây rừng, khai thác gỗ và các lâm sản ngoài gỗ trái phép.
- Nếu phát hiện di tích, di vật, cổ vật hoặc có nguy cơ ảnh hưởng đến cảnh quan môi trường di tích, danh thắng trong quá trình triển khai thực hiện dự án, Chủ đầu tư kịp thời báo cáo cơ quan thẩm quyền quản lý về văn hóa để có biện pháp xử lý theo quy định của Luật Di sản văn hóa.
- Việc tận thu lâm sản do cơ quan kiểm lâm địa phương cùng chủ rừng thực hiện theo đúng quy định.
- Chủ dự án phải chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về lâm nghiệp.

*** Phương án trồng rừng thay thế:**

Công tác trồng rừng thay thế tuân thủ Điều 21 - Luật Lâm nghiệp. Chủ đầu tư có trách nhiệm lập phương án trồng rừng thay thế trình Ủy ban nhân dân các tỉnh xem xét chấp thuận và thực hiện phương án trồng rừng thay thế với diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng để thực hiện Dự án theo đúng quy định tại Thông tư số 25/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác. Quy trình các bước thực hiện như sau:

- Chủ đầu tư lập phương án trồng rừng thay thế và trình UBND các tỉnh Quảng Bình, Hà Tĩnh, Nghệ An xem xét và chấp thuận, phương án thể hiện rõ diện tích rừng chuyển sang mục đích khác, diện tích đất trồng rừng thay thế.
- Chủ đầu tư thực hiện nộp tiền trồng rừng thay thế theo thiết kế, dự toán phương án mà Chi cục kiểm lâm các tỉnh đã lập và được UBND các tỉnh Quảng Bình, Hà Tĩnh,